

TP.Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2022

* Số 25-CTr/TU

*Cao gối, BCTT + toàn hệ thống
BCTT/Chủ tịch/Phó v/c/TT
thông báo gấp*

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12 tháng 6 năm 2021
của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động
của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”



Quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12 tháng 6 năm 2021 của Bộ Chính trị (viết tắt là Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị) về “*Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới*”, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng Chương trình hành động cụ thể như sau:

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước, giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn thành phố, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng bộ, Công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh đã thể hiện rõ nét vai trò của một tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn tập hợp, đại diện, bảo vệ, chăm lo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động; song song đó, Công đoàn đã có những đóng góp xứng đáng vào việc xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, giữ gìn ổn định, an ninh trật tự, an toàn và an sinh xã hội của thành phố, đóng góp xuất sắc vào sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững vị trí đầu tàu kinh tế của cả nước.

Thời gian qua, bên cạnh những thành tựu đáng trân trọng, Công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh còn bộc lộ những hạn chế, yếu kém. Năng lực tập hợp người lao động chưa theo kịp tốc độ phát triển kinh tế, quy mô, loại hình doanh nghiệp, lao động. Nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng lao động cho đoàn viên, người lao động có nơi, có lúc chưa đạt yêu cầu, cònぼ sót đối tượng, phương pháp tiếp cận chưa phù hợp. Bộ máy tổ chức, hoạt động công đoàn kém linh hoạt, chưa bao quát, thiếu sâu sát nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, người lao động, nhất là đối với khu vực ngoài nhà nước, khu vực lao động phi chính thức. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở có lúc, có nơi còn hình thức, nhiều vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động chưa được quan tâm đúng mức, có nơi còn lúng túng trong thực hiện cơ chế đại diện, bảo vệ. Chưa thật sự phát huy được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong giải quyết các vấn đề của công nhân, người lao động và hoạt động của tổ chức Công đoàn.

Nguyên nhân của những hạn chế yếu kém, trước hết là do Đảng đoàn, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố, các cấp công đoàn từ thành phố đến cơ sở chưa thật sự mạnh dạn, chủ động, sáng tạo trong giải quyết,

đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách thích ứng với sự thay đổi của tình hình thực tiễn. Nhận thức của cấp ủy các cấp có lúc còn chủ quan, thiếu đầy đủ về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, thiếu sâu sát trong lãnh đạo hoạt động công đoàn, bố trí cán bộ công đoàn. Công tác phối hợp giữa Liên đoàn Lao động thành phố với các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, với hệ thống chính trị nói chung chưa phát huy được hiệu quả cao trên thực tế trong giải quyết các vấn đề về việc làm, lao động, quan hệ lao động, tổ chức phong trào công nhân và hoạt động Công đoàn. Một bộ phận cán bộ công đoàn chậm đổi mới về tư duy, thiếu bản lĩnh, năng lực không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Trong bối cảnh của tình hình mới, quán triệt sâu sắc đánh giá, dự báo và quan điểm chỉ đạo của Bộ Chính trị, từ thực tiễn của Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy tác động phức tạp, đa dạng, nhiều chiều của hội nhập sâu rộng với việc thực thi đầy đủ các cam kết quốc tế, trong đó, có những cam kết quan trọng về lao động và công đoàn, của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, những vấn đề an ninh phi truyền thống, đặc biệt là từ tác động của đại dịch COVID-19 gần đây, tất cả đã dẫn đến những thay đổi toàn diện, sâu sắc về phương thức tổ chức sản xuất, quản trị, đặt ra những vấn đề mới trong nhận thức về việc làm, lao động và quan hệ lao động. Từ đây, đặt ra yêu cầu cấp thiết cho Liên đoàn Lao động thành phố và các cấp Công đoàn thành phố phải đổi mới thực chất tổ chức và phương thức hoạt động nhằm đảm bảo vai trò tập hợp, đoàn kết, phát triển giai cấp công nhân dưới sự lãnh đạo của Đảng, đại diện, bảo vệ, chăm lo cho đoàn viên, người lao động.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Xây dựng Công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh vững mạnh, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc của Đảng bộ, chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh; làm tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa Đảng bộ, chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh với giai cấp công nhân, người lao động; xứng đáng là tổ chức đại diện lớn nhất, trung tâm tập hợp, đoàn kết giai cấp công nhân và người lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; góp phần xây dựng giai cấp công nhân Thành phố Hồ Chí Minh hiện đại, lớn mạnh, là lực lượng tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ phát triển nhanh và bền vững thành phố, đất nước.

2. Chỉ tiêu

*** Đến năm 2025**

- Phấn đấu có 1.580.000 đoàn viên công đoàn; 95% doanh nghiệp có 25 công nhân, lao động trở lên đều có tổ chức công đoàn. Đến năm 2023, phấn đấu có 1.500.000 đoàn viên.

- Phấn đấu có 80% trở lên các doanh nghiệp, đơn vị ngoài công lập có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể. Đến năm 2023 đạt trên 70% các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết thỏa ước lao động tập thể.

- 100% cán bộ công đoàn chuyên trách đảm bảo chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, lý luận nghiệp vụ công đoàn phù hợp với vị trí việc làm.

* Đến năm 2030

- Phấn đấu có 1.780.000 đoàn viên công đoàn; nơi chưa có tổ chức đại diện người lao động thì phần lớn người lao động tại nơi đó được tham gia một số hoạt động của các cấp Công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phấn đấu có 85% trở lên các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

- Phấn đấu có 50% Khu công nghiệp, Khu chế xuất trên địa bàn thành phố xây dựng được các thiết chế công đoàn phục vụ cho công nhân, người lao động.

* Đến năm 2045

- Cơ bản người lao động tại các doanh nghiệp, đơn vị là đoàn viên Công đoàn Việt Nam.

- Phấn đấu có 99% doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể.

- 100% các khu công nghiệp, khu chế xuất có các thiết chế công đoàn phục vụ cho công nhân, lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, thực hiện Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị, nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, góp phần xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh.

1.1. Quán triệt trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị thành phố nhận thức đầy đủ, sâu sắc về nhận định tình hình, quan điểm chỉ đạo, định hướng được nêu trong Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, thời cơ, thách thức và những vấn đề mới đặt ra đối với tổ chức Công đoàn trong tình hình mới.

1.2. Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng kế hoạch, hướng dẫn công tác học tập quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết đến các chi bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; tổ chức sinh hoạt chuyên đề về Nghị quyết 02 và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, gắn với tiếp tục nghiên cứu, quán triệt, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam¹.

¹ Trọng tâm, Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X và Chương trình hành động số 38-CTrHĐ/TU ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 09 tháng 01 năm 2016 của Ban Bí thư và Thông tri của Ban Thường vụ Thành ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất”.

1.3. Đảng đoàn Liên đoàn Lao động thành phố tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tiếp tục cụ thể hóa Chương trình liên tịch giữa Ban Thường vụ Thành ủy với Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hàng năm phù hợp với Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị. Đồng thời, tăng cường công tác truyền thông của tổ chức công đoàn, chú trọng các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, lịch sử quan trọng của Đảng, đất nước và của tổ chức Công đoàn Việt Nam. Qua đó, giúp đoàn viên, công chức, viên chức, lao động nhận thức sâu sắc, toàn diện về giai cấp, về Đảng, về chế độ, về công đoàn và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; khích lệ lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử đất nước, ý thức công dân, trách nhiệm xã hội cho đoàn viên, công chức, viên chức, lao động; hiểu biết, tôn trọng và chấp hành pháp luật, tích cực bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; giữ vững bản lĩnh chính trị, tăng sức đề kháng đối với các văn hóa phẩm độc hại, thông tin tiêu cực chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ đoàn viên, người lao động với tổ chức Công đoàn Việt Nam.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động công đoàn

2.1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với tổ chức và hoạt động công đoàn. Cấp ủy các cấp tạo điều kiện để tổ chức công đoàn thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định; khắc phục tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo, giao nhiệm vụ không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của công đoàn ở địa phương, đơn vị.

2.2. Các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên nắm bắt, kiểm tra, lãnh đạo các cấp chính quyền tăng cường công tác quản lý Nhà nước về thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện của người lao động tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng, lôi kéo, kích động công nhân, người lao động đình công trái pháp luật, biểu tình, gây rối làm mất an ninh trật tự. Đảm bảo an ninh, an toàn ở các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao và khu nhà trọ của công nhân.

2.3. Các cấp ủy phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với công đoàn cấp trên trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ và hoạt động công đoàn cấp mình. Định kỳ hàng năm, 6 tháng và khi cần thiết, ban thường vụ hoặc cấp ủy (nơi không có ban thường vụ) làm việc với ban thường vụ hoặc ban chấp hành công đoàn cùng cấp (nơi không có ban thường vụ) để nắm tình hình hoạt động, chỉ đạo, định hướng nhiệm vụ thời gian tiếp theo. Định kỳ hàng năm, cấp ủy tổ chức đối thoại với đoàn viên, người lao động để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của đoàn viên, người lao động.

2.4. Các cấp ủy tăng cường công tác lãnh đạo, tạo điều kiện để Công đoàn thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền phù hợp chức năng, nhiệm vụ theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị và Chỉ thị

số 13-CT/TU và Đề án số 06-ĐA/TU ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy “Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”.

3. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tập hợp, vận động đoàn viên, người lao động; tập trung phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở

3.1. Các cấp ủy đẩy mạnh công tác xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập. Tăng cường tuyên truyền, vận động thuyết phục chủ doanh nghiệp và người lao động tham gia thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nơi có đông người lao động, nơi tiềm ẩn phức tạp trong quan hệ lao động; mở rộng khả năng tập hợp người lao động khu vực phi chính thức, song song với đổi mới và từng bước đưa tổ chức, hoạt động của các nghiệp đoàn, hội nghề nghiệp đi vào nền nếp, hiệu quả thông qua đáp ứng thực chất nhu cầu của người lao động, phù hợp với đặc thù lao động. Quan tâm hỗ trợ về kinh phí cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và nghiệp đoàn trên địa bàn

3.2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý công đoàn cơ sở, đoàn viên công đoàn. Triển khai quản lý dữ liệu lớn, kết nối trên không gian mạng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao năng lực quản trị hệ thống, tổ chức hoạt động, nâng cao khả năng tương tác giữa đoàn viên, người lao động với tổ chức công đoàn một cách trực tiếp, không giới hạn.

3.3. Nghiên cứu, xây dựng các mô hình, giải pháp vận động sát hợp thực tiễn, gắn với việc chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, qua đó, giúp người lao động hiểu rõ lợi ích khi trở thành đoàn viên công đoàn, nhận thức đúng và đầy đủ về tổ chức Công đoàn Việt Nam, tự nguyện tham gia vào tổ chức công đoàn, ủng hộ và đảm bảo quyền của người lao động được tham gia và hoạt động trong tổ chức Công đoàn theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức công đoàn; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên nghiệp, đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

4.1. Tổ chức, tổ chức lại, sắp xếp các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở phù hợp với loại hình cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị đảm bảo vai trò lãnh đạo của cấp ủy, đồng thời đảm bảo vận hành hệ thống thông suốt, tinh gọn, hiệu quả. Nghiên cứu, xây dựng các mô hình, giải pháp vận động sát hợp thực tiễn, gắn với việc chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động.

4.2. Tập trung lãnh đạo nâng cao chất lượng công đoàn các cấp, nhất là công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp

ngoài công lập. Mạnh dạn đề xuất thí điểm mô hình tổ chức công đoàn cơ sở linh hoạt phù hợp với quy mô sử dụng lao động theo tổ chức công đoàn cơ sở “ghép” đối với những doanh nghiệp có ít lao động, tương đồng về lĩnh vực, hoạt động trên cùng địa bàn.

4.3. Đảng đoàn Liên đoàn Lao động thành phố

4.3.1. Chủ động phối hợp với cấp ủy các quận, huyện và thành phố Thủ Đức, cấp ủy cấp trên cơ sở, Đảng ủy Ban quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp thành phố thực hiện công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đảm bảo về số lượng, nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chỉ đạo hoạt động công đoàn, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp công đoàn.

4.3.2. Nghiên cứu, đề xuất Thành ủy ban hành cơ chế đặc thù, chính sách phù hợp để tuyển dụng cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân; thu hút, tạo động lực cho cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ công đoàn chuyên trách trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân. Nghiên cứu, đề xuất giao biên chế cho hệ thống Công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh, tương ứng với quy mô quản lý công đoàn cơ sở, số lượng đoàn viên, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế. Nghiên cứu, đề xuất Thành ủy ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ bố trí cán bộ chuyên trách công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp có từ 1.000 lao động trở lên.

4.3.3. Tập trung đầu tư cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp về trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, tiêu chuẩn chức danh cán bộ, trang bị kiến thức pháp luật và đặc biệt là kỹ năng hoạt động Công đoàn. Tạo điều kiện bồi dưỡng cho cán bộ công đoàn trưởng thành từ công nhân lao động trực tiếp sản xuất được tiếp cận các chương trình, vị trí lãnh đạo quản lý tạo nguồn nhân lực quản lý từ giai cấp công nhân.

4.3.4. Phối hợp với Ban Thường vụ Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh giới thiệu các sinh viên là đảng viên, cán bộ đoàn trong các trường Đại học, Cao đẳng để tạo nguồn cán bộ công đoàn tại cơ sở cho các doanh nghiệp, đơn vị.

4.4. Các cấp ủy quan tâm quy hoạch chức danh Chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở gắn với quy hoạch cấp ủy thành phố Thủ Đức, quận, huyện và quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố. Đối với những công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quản lý đông đoàn viên, cần cơ cấu tham gia Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp. Trong công tác bố trí cán bộ chủ chốt, các cấp ủy cần giới thiệu cán bộ giữ chức danh chủ tịch công đoàn cấp trên phải có tầm nhìn dài hạn, quan tâm yếu tố thời gian đảm nhiệm chức vụ phải đảm bảo tối thiểu 2/3 nhiệm kỳ để tạo tính ổn định và phát triển của đội ngũ cán bộ chủ chốt Công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh. Quan tâm cơ cấu cấp ủy các cấp có tỉ lệ hợp lý là cán bộ công đoàn, cán bộ trưởng thành từ phong trào công nhân và công đoàn. Quan tâm công tác quy hoạch cán bộ công đoàn, nhất là chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; lựa chọn các đồng chí có uy tín, kinh nghiệm thực tiễn trong

công tác vận động quần chúng, gắn bó với thực tiễn sản xuất, đời sống công chức, viên chức, công nhân lao động để quy hoạch, bố trí chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch công đoàn.

5. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn đáp ứng yêu cầu tinh hình mới

5.1. Tập trung công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp, tác phong công nghiệp, kỹ luật lao động cho đoàn viên, người lao động; hỗ trợ đào tạo nâng cao tay nghề, kỹ năng nghề nghiệp giúp cho đoàn viên, người lao động có khả năng thích ứng với điều kiện lao động trong bối cảnh cuộc cách mạng khoa học công nghiệp lần thứ tư.

5.2. Tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước theo hướng đổi mới, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực; chú trọng công tác đánh giá, tổng kết các phong trào thi đua của tổ chức công đoàn. Các nội dung thi đua, sáng tạo gắn liền với xây dựng phát triển Thành phố Hồ Chí Minh văn minh hiện đại nghĩa tình, đô thị thông minh, khởi nghiệp, sáng tạo.

5.3. Tổ chức Công đoàn phối hợp với người sử dụng lao động thực hiện tốt quy chế dân chủ tại nơi làm việc; tăng cường các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, phát huy vai trò của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc hỗ trợ công đoàn cơ sở, đại diện người lao động khi có yêu cầu để thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể; tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý và tham gia giải quyết hiệu quả các tranh chấp lao động, lấn công, đình công không đúng quy định pháp luật; kịp thời giám sát, giải quyết và kiến nghị giải quyết những vấn đề bức xúc của công nhân, người lao động..; tích cực xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ tại doanh nghiệp.

5.4. Đổi mới, đa dạng hóa phương thức, nâng cao hiệu quả các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động; phát huy thực chất “phúc lợi đoàn viên” nhằm mang lại lợi ích thiết thực, hàng ngày cho số đông đoàn viên. Thí điểm thành lập Trung tâm hỗ trợ đoàn viên, người lao động tập trung vào hai hoạt động tư vấn và chăm lo.

5.5. Đổi mới phương thức chỉ đạo và nội dung hoạt động công đoàn theo hướng khoa học, sáng tạo, tương tác cao, chuyển từ phương thức chỉ đạo theo hệ thống sang phương thức chỉ đạo trực tiếp; phát huy dân chủ gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hướng về các hoạt động về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động, lấy đoàn viên, người lao động làm trung tâm tập hợp, bám sát vào nhu cầu, nguyện vọng chính đáng và việc đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, tổ chức hoạt động.

5.6. Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát trong nội bộ tổ chức công đoàn; quan tâm tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về công nhân, công đoàn

trong tình hình mới; làm tốt công tác dự báo, kịp thời xử lý các tình huống, vấn đề mới phát sinh.

6. Xây dựng nguồn tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn

6.1. Chính quyền các cấp quan tâm, huy động bố trí nguồn lực tài chính thỏa đáng, khuyến khích xã hội hóa các nguồn lực tài chính để nâng cao phúc lợi xã hội, chăm lo giải quyết những vấn đề khó khăn, bức xúc của người lao động; hỗ trợ, phối hợp với công đoàn đôn đốc việc doanh nghiệp thực hiện đóng kinh phí công đoàn theo quy định; đảm bảo tiền lương, thưởng, phúc lợi, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của người lao động.

6.2. Phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo, đề xuất cơ chế nhằm phát huy nguồn lực tài chính công đoàn đáp ứng nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn. Quản lý tài chính chặt chẽ, thực hiện chi đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm và công khai minh bạch; tập trung nguồn lực thực hiện nhiệm vụ chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên người lao động. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính công đoàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

6.3. Quan tâm cải tạo, nâng cấp và đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, tài sản công đoàn để tạo thêm nguồn lực chăm lo đoàn viên, người lao động. Khai thác, sử dụng các thiết chế văn hóa của tổ chức công đoàn trên địa bàn phục vụ cho công tác chăm lo đoàn viên, người lao động; xây dựng, đề xuất các chương trình chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng tái tạo sức lao động nâng cao chất lượng, thê trạng sức khỏe cho đội ngũ công nhân viên chức, lao động.

6.4. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và giám sát tài chính, tài sản công đoàn. Chủ động, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực trong các cấp công đoàn; chấn chỉnh kịp thời, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn.

6.5. Sắp xếp, đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị kinh tế, sự nghiệp trực thuộc Công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh cho phù hợp với tình hình thực tiễn, đảm bảo chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và tổ chức.

7. Tham gia hoàn thiện chính sách pháp luật về lao động, Công đoàn; tăng cường và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố với Công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh

7.1. Đảng đoàn Hội đồng Nhân dân, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với Đảng đoàn Liên đoàn Lao động thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến vấn đề lao động, người lao động, tổ chức và hoạt động công đoàn.

7.2. Ban cán sự đảng Ủy ban Nhân dân Thành phố lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo cơ quan quản lý Nhà nước tích cực phối hợp với Công đoàn các cấp tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội và các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; xử lý nghiêm các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vi phạm pháp luật Công đoàn và trích nộp kinh phí Công đoàn, kinh phí bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; mở rộng bảo hiểm xã hội tự nguyện trong khu vực lao động phi chính thức...

7.3. Các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố phối hợp với công đoàn và các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội của địa phương xây dựng chương trình phối hợp, thoả thuận hợp tác có tính lâu dài, toàn diện, tạo sức mạnh tổng hợp để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền lợi, giải quyết những vấn đề khó khăn, bức thiết của đoàn viên, người lao động.

7.4. Các cấp chính quyền phối hợp với Công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 09 tháng 01 năm 2016 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất”; Quyết định số 1729/QĐ-TTg ngày 04/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về “Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 655/QĐ-TTg ngày 12/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Đề án xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất” đảm bảo điều kiện về đất đai, quy hoạch để đầu tư xây dựng các thiết chế công đoàn phục vụ công nhân lao động, đặc biệt là nhà ở, trường học, nhà trẻ, bệnh viện, khu vui chơi giải trí cho công nhân và con công nhân.

7.5. Tăng cường sự phối hợp của các cấp ủy, chính quyền, các sở, ngành thành phố trong việc xây dựng an ninh công nhân tại các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, nơi có đông công nhân lao động để góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm và diễn biến hòa bình.

7.6. Công đoàn phối hợp với các cấp chính quyền có các biện pháp phù hợp, định hướng vận động, thu hút tổ chức của người lao động gia nhập Công đoàn Việt Nam; tăng cường tuyên truyền để người sử dụng lao động, công nhân, người lao động nhận diện các hành vi lợi dụng việc thành lập và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp để xâm phạm an ninh quốc gia, gây mất an ninh, trật tự.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo công tác phổ biến, quán triệt và triển khai Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động theo quy định. Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị, các sở, ban, ngành thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 02 và Chương trình hành động này.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố chỉ đạo cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết và Chương trình hành động, đưa vào nghị quyết hàng năm của Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 02 và Chương trình hành động. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với công đoàn quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế phục vụ cho công nhân, người lao động trên địa bàn. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của các cấp chính quyền, kịp thời điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế; chỉ đạo các cơ quan liên quan hỗ trợ nguồn vốn vay ưu đãi cho tổ chức Tài chính vi mô CEP để cung cấp dịch vụ tín dụng cho đoàn viên, người lao động.

4. Các ban Thành ủy, Văn phòng Thành ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu và đôn đốc thực hiện Chương trình hành động.

5. Ban Dân vận Thành ủy chủ trì phối hợp với các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy, Đảng đoàn Liên đoàn Lao động thành phố theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02. Định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết, tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả tổ chức thực hiện.

6. Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Liên đoàn Lao động thành phố nghiên cứu tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế có liên quan đến công tác tổ chức cán bộ, tuyển dụng, giao biên chế, các chế độ chính sách cho cán bộ công đoàn chuyên trách.

7. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy, Đảng đoàn Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức phổ biến quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết và Chương trình hành động đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

8. Ban Chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, tổ chức chính trị - xã hội và quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; xây dựng và duy trì tốt mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp, thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách có liên quan đến công nhân, người lao động; đề ra các giải pháp phòng ngừa và giải quyết tranh chấp lao động.

9. Đảng ủy Công an, Quân sự thành phố hàng năm nghiên cứu đề xuất các giải pháp và xây dựng kịch bản trong xây dựng an ninh công nhân để Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo các đơn vị liên quan có giải pháp xử lý kịp thời.

10. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố căn cứ chương trình hành động xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát,

định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết, kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm, cập nhật bổ sung nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế.

11. Đảng đoàn Liên đoàn Lao động thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết; cụ thể hóa, bổ sung các nội dung, chỉ tiêu nêu trong Nghị quyết vào kế hoạch hàng năm của Liên đoàn Lao động thành phố; tham mưu giúp Ban Thường vụ Thành ủy, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy định kỳ kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức Đảng trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động, kịp thời báo cáo Thường trực Thành ủy.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Ban Thường vụ Thành Đoàn,
- Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Đức, các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Văn phòng Thành ủy (Lãnh đạo, Phòng TH/Linh),
- Lưu: Văn phòng Thành ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Nguyễn Hồ Hải